

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TIDY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TIDY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIDY TECHNOLOGY DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TIDY TECHNOLOGY., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108194600

3. Ngày thành lập: 21/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 42, Ngõ 93, Phố 8/3, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
4.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng): Hoạt động vận chuyển đồ đạc gia đình thiết bị văn phòng - Vận tải hàng hóa bằng xe lam, xe lôi, xe công nông - Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ	4933
5.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
6.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
7.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
8.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
9.	Quảng cáo	7310

10.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
11.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
12.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
13.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
16.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
17.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất;	7410
19.	Cho thuê xe có động cơ	7710
20.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
21.	Xuất bản phần mềm	5820
22.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
23.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
24.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán, tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng)	7020
25.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	8220
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Môi giới	4610
27.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
28.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
29.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
30.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
31.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
32.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
33.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: - Sửa chữa xe đạp	9529
34.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
35.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700

36.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	6619
37.	Công thông tin	6312
38.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác Chi tiết: - Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác;	8129
39.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
40.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
41.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
42.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
43.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ đánh giày, khâu vá, giúp việc gia đình; - Dịch vụ chăm sóc, huấn luyện động vật cảnh;	9639
44.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
45.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN MẠNH HƯNG	Đội 3, xóm Mới, Thôn Vông La, Xã Vông La, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.200	72.000.000	4,000	0150890000 97	
			Tổng số	7.200	72.000.000	4,000		

2	BÙI LÊ HÙNG	Số 42, Ngõ 93, Phố 8/3, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	85.050	850.500.000	47,250	0010870158 75	
			Tổng số	85.050	850.500.000	47,250		
3	MAI HUY MÃO	Số 9, ngõ 61, đường Nguyễn Đức Cảnh , tổ 45, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	85.050	850.500.000	47,250	0380870000 01	
			Tổng số	85.050	850.500.000	47,250		
4	TRỊNH VŨ TÙNG	Số nhà 73B, đường Đặng Quốc Chinh, Phường Lê Thanh Nghị, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.700	27.000.000	1,500	142360907	
			Tổng số	2.700	27.000.000	1,500		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: MAI HUY MÃO

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/06/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038087000001

Ngày cấp: 12/10/2012 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 9, ngõ 61, đường Nguyễn Đức Cảnh , tổ 45,
Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 9, ngõ 61, đường Nguyễn Đức Cảnh , tổ 45, Phường Tương Mai,
Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội